

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 11 - 01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phụng;

Bà Nguyễn Thị Thuý Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2021/HS-QĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 01/TB-TA ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1986; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 5, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Đoàn, Đảng: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1952 và bà Mai Thị L, sinh năm 1952; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ ba; có vợ là Đặng Thị Thu H, sinh năm 1983 (đã ly hôn năm 2017) và có 01 con, sinh năm 2013 đang ở với mẹ; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2021. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; vắng mặt.
2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1953; có mặt.
3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; vắng mặt.
4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; vắng mặt.

5. Bà Mai Thị L, sinh năm 1951; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/8/2021, ông Nguyễn Văn L đi bộ qua ngõ nhà Phạm Văn T ở cùng xóm. Lúc này T ngồi trong nhà nhìn thấy ông L, do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên T đi ra ngoài sân chửi “Đ.M thằng L Khoát”. Nghe thấy T chửi, ông L hỏi “Mày chửi ai đấy”, T chạy ra chỗ ông L đứng và nói “Tao chửi mày đấy”, đồng thời thách thức “Đẩy mày đánh tao đi”, ông L dùng tay trái đâm về phía T nhưng T đưa tay phải lên đỡ được và dùng tay trái đâm liên tiếp 03 cái vào vùng mặt ông L. Hậu quả: Ông L bị rách da chảy máu tại cung mày trái, gãy xương chính mũi, bầm tím sưng nề vùng mặt, được gia đình đưa đi Bệnh viện đa khoa huyện H điều trị đến ngày 27/8/2021 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/21/TgT ngày 28/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Văn L là 13%. Cơ chế hình thành vết thương: Bầm tím và gãy xương chính mũi do vật tày tác động trực tiếp gây nên, các vết rách da do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn L yêu cầu Phạm Văn T phải bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích là 2.230.000 đồng. Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã nộp số tiền 2.230.000 đồng bồi thường cho ông L, ông L đã nhận tiền nhưng sau đó đến Tòa án nộp lại số tiền trên để trả lại bị cáo với lý do ông nhận tự chịu mọi chi phí điều trị, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số 99/CT-VKSHH ngày 23/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị hại ông Nguyễn Văn L nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát và xác nhận đã nhận số tiền 2.230.000 đồng của bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích nhưng ông nghĩ là hàng xóm với nhau nên không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nữa, ông đã đến Tòa án nộp lại số tiền trên để trả cho bị cáo, ông không yêu cầu gì về dân sự. Về áp dụng hình phạt với bị cáo ông đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không đồng ý xin lỗi bị hại và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, trưa ngày 21/8/2021 bị cáo đang ở nhà nhìn thấy ông Nguyễn Văn L đi bộ qua ngõ nhà bị cáo, do có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo đã chửi đổng ông L, ông L quay lại hỏi thì bị cáo chạy ra chỗ ông L nói thách đó, ông L có dùng tay nắm bị cáo nhưng bị cáo đỡ được, bị cáo dùng tay trái nắm liên tiếp khoảng 02 đến 03 cái vào mặt của ông L, làm cho ông L bị chảy máu, sau đó được mọi người đến can ngăn đuổi bị cáo vào nhà và đưa ông L đi cấp cứu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng Kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/21/TgT ngày 28/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 21/8/2021 tại xóm 5, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, Phạm Văn T đã có hành vi dùng tay nắm vào vùng mặt, mũi gây thương tích cho ông Nguyễn Văn L là 13%. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội tuy nhiên bị cáo không ăn năn hối lỗi về hành vi của mình gây ra; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại mặc dù đến nay bị hại đã trả lại số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường nữa; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội trong thời hạn nhất định như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trước ngày mở phiên tòa bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại số tiền 2.230.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, bị hại đã nộp lại số tiền trên để trả lại bị cáo với lý do không nhận tiền bồi thường của bị cáo nữa, đến nay bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên được ghi nhận. Số tiền 2.230.000 đồng bị hại trả lại hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cần trả cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.2. Xử phạt Phạm Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo Phạm Văn T số tiền 2.230.000đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0003711 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án huyện H, tỉnh Nam Định.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên